

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 77896 /CT-HTr
V/v ưu đãi thuế TNDN.

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH Tokyo Byokane Việt Nam
Địa chỉ: Lô 11 KCN Thăng Long, H. Đông Anh, TP. Hà Nội
MST: 0102358972

Trả lời công văn số TBV151001 đề ngày 30/10/2015 của Công ty TNHH Tokyo Byokane Việt Nam hỏi về ưu đãi thuế TNDN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN:

+ Tại khoản 2 Điều 34 quy định thuế suất ưu đãi:

"2. Mức thuế suất 15% áp dụng trong thời gian 12 năm, kể từ khi bắt đầu đi vào hoạt động kinh doanh đối với:

...b) Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn."

+ Tại khoản 4 Điều 35 quy định miễn thuế, giảm thuế:

"4. Được miễn thuế 03 năm, kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp cho 07 năm tiếp theo đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn."

+ Tại Điều 36 quy định cơ sở kinh doanh có hoạt động đầu tư mở rộng thì được miễn, giảm thuế như sau:

"1. Được miễn 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 02 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới không thuộc ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn khuyến khích đầu tư quy định tại Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư, Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư, Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn."

2. Được miễn 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 04 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn."

3. Được miễn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 03 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn."

4. Được miễn 03 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 05 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi

đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn...”

- Căn cứ Phụ lục I “Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư”, Phụ lục II “Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư” ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ.

+ Về lĩnh vực ưu đãi đầu tư: “53. Dự án đầu tư sản xuất trong các khu công nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.”

+ Về địa bàn ưu đãi đầu tư: “Các khu công nghiệp được thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ”

- Căn cứ Điểm 2 Mục IV Phần E Thông tư số 134/2007/TT-BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế TNDN hướng dẫn ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động đầu tư mở rộng;

- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 012043000056 do BQL các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/8/2007, thay đổi lần thứ 1 ngày 13/12/2007 thì:

+ Đối với hoạt động sản xuất sản phẩm chốt, vít: Công ty được hưởng thuế suất thuế TNDN 15% trong 12 năm, miễn thuế TNDN trong 3 năm và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo.

+ Đối với hoạt động thực hiện các công đoạn hoàn thiện sản phẩm: Công ty được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty đang được hưởng mức thuế suất thuế TNDN 15% trong 12 năm, miễn thuế TNDN trong 3 năm và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo do đáp ứng là “Cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư vào ngành nghề, lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư và thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn” đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất sản phẩm chốt, vít thì phần thu nhập từ hoạt động thực hiện các công đoạn hoàn thiện sản phẩm do Công ty bổ sung thêm tại Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh không được hưởng mức ưu đãi thuế TNDN theo dự án đầu tư lần đầu nêu trên.

Về mức ưu đãi thuế TNDN đối với phần thu nhập từ hoạt động đầu tư bổ sung thì đề nghị Công ty căn cứ thực tế hoạt động kinh doanh, đối chiếu với quy định tại Điều 36 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP và Điểm 2 Mục IV Phần E Thông tư số 134/2007/TT-BTC nêu trên, tự xác định mức ưu đãi thuế TNDN nếu đáp ứng điều kiện.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện./. *MA*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2).

